

# **I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, THỦ ĐOẠN ĐÁNH PHÁ BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO CỦA ĐỊCH**

## **1. Khái niệm**

VKCNC là vũ khí được nghiên cứu, thiết kế, chế tạo dựa trên những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại có sự nhảy vọt về chất lượng và tính năng kỹ - chiến thuật.

## **2. Đặc điểm**

VKCNC được hiểu bao gồm: Các loại vũ khí, trang bị sử dụng trong chỉ huy, thông tin, trinh sát, đảm bảo tác chiến; các phương tiện tiến công; các thiết bị trinh sát, chỉ thị mục tiêu hoạt động liên tục cả ngày, đêm trên các môi trường của vũ trụ với độ chính xác cao; máy bay, tên lửa “tàng hình” bay hành trình theo địa hình, có khả năng hoạt động trong điều kiện phức tạp và có thể tiến công từ xa phi tiếp xúc ở nhiều tầng trong không gian vũ trụ, trên đất liền, trên biển.

VKCNC có một số đặc điểm nổi bật, đó là:

- Được nghiên cứu, thiết kế, chế tạo dựa trên kỹ thuật hiện đại có độ chính xác cao trong: trinh sát, chỉ thị mục tiêu, quá trình điều khiển và tiếp cận mục tiêu.

VKCNC hay còn gọi là vũ khí “thông minh”, vũ khí “tinh khôn” bao gồm nhiều chủng loại khác nhau như: vũ khí huỷ diệt lớn (hạt nhân, hoá học, sinh học...); vũ khí được chế tạo dựa trên những nguyên lý kỹ thuật mới (vũ khí chùm tia, vũ khí la-ze, vũ khí chùm hạt, pháo điện từ...) và vật liệu công nghệ mới có tính năng vượt trội gây khó khăn cho việc tìm cách đối phó của đối phương...

- VKCNC được sử dụng, hoạt động trong nhiều môi trường: Trên bộ, trên không, trên biển; có những loại có thể hoạt động đồng thời trong nhiều môi trường không đồng nhất. Trong tiến công đường không, VKCNC có thể được sử dụng để tiến công mục tiêu từ sâu trong lãnh thổ của đối phương từ trên mặt đất; từ các thiết bị phóng, được vận chuyển trên các máy bay, các phương tiện mang đa dạng; từ trên biển như các chiến hạm, tàu ngầm; từ không gian vũ trụ. Quá trình điều khiển tiếp cận mục tiêu, VKCNC được thực hiện với sự vận dụng kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp: theo chương trình, định vị vệ tinh, chỉ thị mục tiêu, ngắm bắn...

- VKCNC có sức sống còn cao nhờ được thiết kế, chế tạo bằng kỹ thuật áp dụng công nghệ tàng hình; được sự che chở bảo vệ của các thiết bị gây nhiễu với cường độ lớn, dải băng tần rộng; đồng thời khi sử dụng VKCNC có thể tận dụng triệt để được ưu thế bí mật, bất ngờ nhờ chủ động tiến công về không gian, thời gian, địa điểm cũng như cách thức tiến hành.

- VKCNC có hiệu quả sử dụng tăng gấp nhiều lần so với vũ khí, phương tiện thông thường. VKCNC dựa trên cơ sở công nghệ, hàm lượng tri thức cao sẽ trở nên phổ biến, thường xuyên được nâng cấp cải tiến hoàn thiện.

VKCNC được sử dụng kết hợp với vũ khí thông thường sẽ làm thay đổi căn bản tính năng kỹ thuật, chiến thuật của vũ khí thông thường, từ độ chính xác đến uy lực của vũ khí được tăng lên. Sự kết hợp này đã làm giảm giá thành của đơn vị vũ khí nhưng tận dụng được tính ưu việt nhờ được điều khiển chính xác, tăng cự ly hoạt động...

Thế kỷ XXI, vũ khí “thông minh” dựa trên cơ sở tri thức sẽ trở nên phổ biến, có thể tự phân tích, phán đoán, đưa ra quyết định, thay đổi phương án tiến công;

vũ khí “thông minh” do máy tính điều khiển có thể tự động nhận biết mục tiêu. Điển hình là đạn pháo, đạn cối điều khiển bằng la-ze, ra-đa hoặc bằng hồng ngoại. Bom, mìn “thông minh” kết hợp với các thiết bị trinh thám để tiêu diệt mục tiêu. Tên lửa “thông minh” có thể tự phân tích, phán đoán và ra quyết định tiến công tiêu diệt. Súng “thông minh” do máy tính điều khiển có thể tự động nhận biết chủ nhân, có nhiều khả năng tác chiến khác nhau, vừa có thể bắn đạn thông thường hoặc phóng lựu đạn. Xe tăng “thông minh” có thể vượt qua các chướng ngại vật, nhận biết các đặc trưng khác nhau của mục tiêu, mức độ uy hiếp của mục tiêu và điều khiển vũ khí tiến công mục tiêu, nhờ đó có hỏa lực và sức đột kích rất mạnh...

Tóm lại, VKCNC có những đặc điểm nổi bật là: Khả năng tự động hoá cao, tầm bắn xa, độ chính xác cao, uy lực sát thương lớn và thường xuyên được nâng cấp, hoàn thiện. VKCNC được thiết kế, chế tạo phức tạp; khi sử dụng đòi hỏi công tác đảm bảo tốt; quá trình triển khai, sử dụng VKCNC phải được tiến hành đồng bộ nhiều khâu với sự tham gia của nhiều lực lượng.

Nghiên cứu, khảo sát một số cuộc chiến tranh cục bộ gần đây, dịch sử dụng VKCNC ngày càng nhiều (vùng Vịnh lần thứ nhất VKCNC 10%, chiến dịch “Con cáo sa mạc” 50%, Nam Tư 90%).

*Trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh, Mỹ và đồng minh đã sử dụng các loại VKCNC như hệ thống Tên lửa phòng không Patriot đã đánh chặn thành công tên lửa Scud của Iraq, máy bay ném bom F-117A, máy bay chiến đấu F-14, F-15, F-16... Ngày 17/1/1991 Mỹ phóng 45 quả tên lửa hành trình Tomahawk có 7 quả bị hỏng, 1 quả bị lực lượng phòng không Iraq bắn rơi còn 37 quả trúng mục tiêu, tỉ lệ 67%. Trong chiến dịch “Con cáo sa mạc” từ ngày 16 đến ngày 19/12/1998, Mỹ sử dụng 650 lần/chiếc máy bay, phóng 415 tên lửa hành trình trong đó có 325 tên lửa Tomahawk phóng từ tàu biển, 90 tên lửa AGM-86 phóng từ máy bay, dự kiến khả năng 100/147 mục tiêu của Iraq bị phá hủy. Tuy nhiên tên lửa hành trình của Mỹ và liên quân chỉ đánh trúng khoảng 20%, vì Iraq đã có kinh nghiệm phòng tránh.*

*Chiến tranh I-rắc lần hai (2003) chỉ sau 27 ngày, đêm tiến công, Mỹ và đồng minh đã thực hiện 34.000 lượt tấn công, phóng hơn 1000 tên lửa hành trình các loại, trong đó có hơn 800 tên lửa Tomahawk, hơn 14.000 tấn bom, đạn có điều khiển chính xác.*

Từ những khảo sát thực tế trên, rút ra một số điểm mạnh và yếu về VKCNC như sau:

- *Điểm mạnh:*

- + Độ chính xác cao, uy lực sát thương lớn, tầm hoạt động xa.
- + Có tính chống nhiễu cao; có thể hoạt động được trong điều kiện thời tiết, địa hình phức tạp, cả ngày lẫn đêm trong nhiều môi trường khác nhau.
- + Có tính năng kỹ thuật, chiến thuật và hiệu quả chiến đấu nổi trội hơn nhiều so với vũ khí thông thường.
- + Một số loại VKCNC được gọi là vũ khí “thông minh” có khả năng nhận biết địa hình, đặc điểm mục tiêu và tự động tìm diệt...

- *Điểm yếu:*

- + Thời gian trinh sát, xử lý số liệu để lập trình phương án đánh phá phức tạp, dễ mất thời cơ đánh phá.

- + VKCNC khi hoạt động đòi hỏi tính đồng bộ cao, dễ bị “tôn thương” khi bị tiến công.
- + Dựa hoàn toàn các phương tiện kỹ thuật nên dễ bị đối phương đánh lừa.
- + Một số loại tên lửa hành trình có tầm bay thấp, tốc độ bay chậm, tiếp cận mục tiêu theo quy luật... nên dễ bị bắn hạ trên đường bay bằng vũ khí thông thường.
- + Tác chiến công nghệ cao không thể kéo dài vì quá tốn kém. Dễ bị đối phương tập kích vào các vị trí triển khai của VKCNC.
- + Dễ bị tác động bởi điều kiện địa hình thời tiết dẫn đến hiệu quả thực tế khác so với lý thuyết.

### **3. Thủ đoạn đánh phá bằng vũ khí công nghệ cao của địch**

Tiến công hỏa lực bằng VKCNC là phương thức tiến hành chiến tranh kiểu mới đồng thời là biện pháp tác chiến của địch. Với học thuyết tác chiến “Không - bộ - biển” của Mỹ, những ưu điểm nổi trội của VKCNC trong chiến tranh tương lai (nếu xảy ra) đối với nước ta có thể là: VKCNC được sử dụng tiến công làm những đòn đánh đầu tiên nhằm mục đích giành quyền chủ động, làm chủ trên không, làm chủ chiến trường đồng thời được sử dụng với các thủ đoạn:

- Tổ chức chỉ huy thống nhất trong một bộ chỉ huy liên quân trong đó Mỹ giữ vai trò chủ đạo; tác chiến diễn ra trong không gian rộng lớn, trên bộ, trên biển, không gian vũ trụ;
- Tiến hành chiến tranh mạng diện rộng nhằm gây nhiễu thông tin, nhiễu loạn tình hình; lôi kéo đồng minh, cô lập đối phương; tạo những thông tin sai lệch phục vụ cho mục đích chính trị của cuộc chiến tranh;
- Trinh sát diện rộng bằng điện tử, quang học, hồng ngoại...
- Sử dụng tác chiến điện tử với cường độ cao, liên tục, dài ngày trong nhiều không gian, môi trường làm căng thẳng gây khó khăn cho ta trong phán đoán, đánh giá tình hình...
- Tiến công từ nhiều hướng với nhiều căn cứ xuất phát từ trên không, trên biển, trên bộ; có thể diễn ra đồng thời trên nhiều khu vực, kết hợp với tiến công chia cắt thể chiến lược của đất nước;
- Sử dụng tên lửa từ nhiều căn cứ trên đất liền, trên biển; sử dụng không quân chiến thuật, chiến lược; tiến công từ xa, phi tiếp xúc từ nhiều tầng, nhiều hướng với cường độ cao, cả ngày lẫn đêm; kết hợp đánh nhỏ lẻ xen kẽ giữa các đợt đánh lớn; thực hiện tiến công liên tục dài ngày. Những mục tiêu tiến công đầu tiên là các trung tâm chỉ huy, hệ thống thông tin liên lạc, trung tâm chính trị, các mục tiêu trọng yếu có tính sống còn của đối phương;
- Sử dụng hỏa lực VKCNC tiến công phá hoại các mục tiêu quân sự có tính hủy diệt nhằm làm “mềm” chiến trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các lực lượng tiến công trên bộ, trên biển, đổ bộ đường không;
- Sử dụng VKCNC gây nhiễu diện rộng, tiến hành các hoạt động phong tỏa đường biển, đường không, đột kích đường không nhằm hỗ trợ các hoạt động bạo loạn lật đổ của lực lượng phản động trong nước; gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, gây sức ép về chính trị, tạo cơ buộc ta phải chấp nhận các điều kiện do chúng đặt ra.

*Thực tế trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, chủ nghĩa đế quốc đã khai thác các thành tựu khoa học và công nghệ mới nhất để chế tạo các kiểu vũ khí hiện đại hòng giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh như công nghệ hồng ngoại, công nghệ nhìn đêm, công nghệ gây nhiễu. Nhiều loại vũ khí “thông minh” đã được sử dụng trong chiến tranh Việt Nam... Tuy nhiên, cuộc chiến tranh Việt Nam đã chứng kiến sự thất bại thảm hại của địch trong việc sử dụng các loại vũ khí hiện đại nhất lúc đó trước trí thông minh, sự sáng tạo và lòng dũng cảm, kiên cường của quân và dân ta.*

## **II. GIỚI THIỆU MỘT SỐ LOẠI VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO**

### **1. Vũ khí “tàng hình”**

#### **a) Phản lực chiến đấu F-22 Raptor (Mỹ)**

F-22 Raptor là máy bay chiến đấu thế hệ thứ năm do tập đoàn Lockheed Martin phát triển cho không quân Mỹ. Đây là phản lực chiến đấu đa nhiệm, sở hữu công nghệ tàng hình nhờ thiết kế góc cạnh và lớp vật liệu đặc biệt giúp tránh phản xạ và hấp thụ sóng radar. F-22 còn được thiết kế để giấu khí thải hồng ngoại từ các động cơ, giúp hạn chế khả năng tấn công của các loại tên lửa hồng ngoại.

Ngoài ra, lớp sơn đặc biệt cùng hệ thống làm mát các góc cạnh của máy bay giúp nó giảm tạo nhiệt khi di chuyển với vận tốc siêu thanh. Chiếc máy bay cũng sở hữu hệ thống giảm âm, nhiệt từ động cơ nhằm hạn chế khả năng bị phát hiện bằng mắt thường. Các giá treo vũ khí của F-22 nằm trong thân, giúp chúng giảm tối đa nguy cơ bị phát hiện. Khả năng tàng hình của F-22 đặc biệt hiệu quả trước hệ thống radar tần số cao, thường được trang bị trên máy bay chiến đấu đối phương.

#### **b) Tàu ngầm sát thủ HMCS Victoria (Canada)**

HMCS Victoria là tàu ngầm tầm xa chuyên săn tàu ngầm của Hải quân Hoàng gia Canada. Tuy nhiên, các tàu mặt nước, trực thăng săn ngầm, máy bay tuần tra hay các tàu ngầm khác rất khó phá hiện HMCS Victoria do nó được trang bị những công nghệ tối tân nhất, giúp con tàu ẩn sâu vào lòng đại dương.

Tàu ngầm sát thủ Victoria của Hải quân Canada là tàu điện - diesel lớp. Nó dài 70,26 m, rộng 7,6 m với tải trọng choán nước khi lặn đạt 2.400 tấn. Các tàu lớp Victoria được phủ một lớp ngói chống dội âm, ngăn hệ thống dò sonar của đối phương phát hiện ra tàu. Victoria cũng mang những đặc điểm nổi trội của lớp tàu ngầm điện-diesel là di chuyển cực êm dưới nước.

#### **c) Tàu tác chiến gần bờ USS Independent (LCS 2)**

USS Independent là tàu chiến tàng hình ven bờ đầu tiên của Hải quân Mỹ thuộc lớp tàu cùng tên. Nó ra đời nhằm đảm trách nhiệm vụ rà phá thủy lôi, săn ngầm, chống hạm ở những vùng nước nông. Thiết kế góc cạnh của thân tàu giúp USS Independent giảm tiết diện phản xạ radar, khiến đối phương không thể nhận ra nó là tàu chiến.

Các thiết kế góc cạnh phần mũi và hai bên thân tàu giúp tránh phản hồi sóng radar. Trong khi đó, phần thân phía sau tạo thành một mặt phẳng rộng, cho phép các loại trực thăng cất và hạ cánh. Mặt sàn của USS Independent đạt tới 1.410 m<sup>2</sup> trong khi khoang chứa hàng phía dưới rộng 11.000 m<sup>3</sup> giúp nó mang được nhiều loại máy bay.

## **2. Vũ khí có điều khiển chính xác cao**

### **a) Tên lửa có điều khiển**

Trong thời đại ngày nay, tên lửa có điều khiển đóng vai trò quan trọng nhất trong tất cả các hệ thống vũ khí hiện đại. Tên lửa có điều khiển được phân loại theo nhiều cách khác nhau: theo công dụng, theo kết cấu, theo tầm hoạt động, theo nơi đặt bộ phóng và mục tiêu cần tiêu diệt, theo quỹ đạo bay, theo khả năng chiến đấu, theo phương pháp dẫn... Những dạng tên lửa thường gặp nhất là tên lửa đường đạn (có thuật ngữ khác gọi là tên lửa đạn đạo), tên lửa hành trình, tên lửa chống tăng, tên lửa không đối đất, tên lửa không đối không...

- Tên lửa hành trình: là loại tên lửa có cánh nâng bay trong tầm khí quyển ở trạng thái hành trình, tức là bay theo quỹ đạo đã được lập trình sẵn. Kết cấu thường gồm: thân tên lửa, động cơ tăng tốc lúc phóng, động cơ hành trình, hệ thống dẫn hay điều khiển và phần chiến đấu. Một số loại tên lửa hành trình tầm trung của Mỹ như tên lửa Tomahawk và AGM- 86.

- Tên lửa không đối đất: là loại vũ khí trang bị cho các loại máy bay chiến đấu, chủ yếu đánh phá các mục tiêu quan trọng như đài ra đa, trận địa tên lửa, pháo phòng không, cầu cống, công trình kiên cố hay hầm ngầm, xe tăng... Tên lửa không đối đất có nhiều loại khác nhau, một số điển hình trong quân đội Mỹ là AGM- 122 Sidearm, AGM- 45 Shrike, AGM- 78 Standard, AGM- 88 harm, AGM- 65 Maverick, AGM- 69 SRAM, AGM- 84, AGM- 114 Hellfire ...

### **b) Đạn pháo có điều khiển và ngòi tiên tiến**

Chủ yếu thực hiện nhiệm vụ tiêu diệt các mục tiêu bọc thép ở cự ly xa. Nó thực hiện điều khiển hầu như ở giai đoạn cuối hoặc điều khiển tự hoạt. Ngoài những bộ phận như đầu đạn, ngòi nổ, vệt mặt cấu tạo, đạn pháo có điều khiển còn có thêm các bộ phận khác như: đầu dò tìm mục tiêu, bộ biến đổi các tín hiệu từ đầu dò tìm thành tín hiệu điều khiển, bộ phận điều khiển đạn đến mục tiêu.

- Một số loại đạn pháo có điều khiển điển hình: đạn pháo Coperhead M712 (Mỹ), Krasnopol (Nga), Bonus (Thụy Điển), ACED (Pháp), SMART- 155 Đức; đạn cối Merlin (Anh), STRIX (Thụy điển), Griffin (Anh, Pháp, I- ta-li-a, Thụy Sĩ).

- Một số ngòi nổ tiên tiến thuộc loại vô tuyến và sensor điển hình như: M732, M734 (Mỹ); EMMA, ERLICONKDA, FVRA (Pháp); M- 25 (Israel); VANKIRI (Nam Phi); KAZ, DM- 24, DM- 54, DM- 64 (Đức); FB- 76, TB-40 (Italia).

### **c) Bom có điều khiển**

Các loại bom này có thể nặng tới 225kg, trên thân lắp thiết bị chuyển hướng trên đường bay và đầu tự dẫn để tìm bám và tiêu diệt mục tiêu di động.

Một số loại bom của quân đội Mỹ: Bom dẫn hướng bằng Lazer GBU-10, GBU-16, GBU-27, GBU-28; Bom dẫn hướng bằng TV/IR (vô tuyến/hồng ngoại) GBU-15 TV/IR guided; Bom dẫn hướng bằng hệ thống định vị toàn cầu GPS: GBU-15 GPS-mod, GBU-29 JDAM, bom GBU-31 JDAM, GBU-30 JDAM, GBU-31 JDAM, GBU-32 JDAM, GBU-36 GAM.

## **3. Các phương tiện không người lái**

Máy bay không người lái (UAV - Unmanned Aerial Vehicle) là một phương tiện bay có động lực, nặng hơn không khí, bay trong khí quyển nhờ cánh nâng, có khả năng bay tự hoạt hoặc điều khiển từ xa.

Trong kho vũ khí trang bị, UAV là phương tiện quân dụng chiếm vị trí trung gian giữa máy bay và tên lửa. So với máy bay có người lái, UAV có nhiều ưu điểm như:

- Do không có người điều khiển trực tiếp ở bên trong, không cần trang bị bảo đảm mạng sống và hoạt động cho con người; do đó với cùng tính năng, nó có khối lượng bay ít hơn nhiều hay tải hữu ích tăng đáng kể. Tùy nhiệm vụ, tải trọng gắn với phi công thường chiếm 5-10% tổng khối lượng cất cánh. Trong điều kiện tải trọng của máy bay thường chỉ vào cỡ 20% tổng khối lượng cất cánh, loại trừ tải gắn với phi công nghĩa là có thể tăng tải hữu ích lên khoảng 1,25-2 lần. Cắt tải do phi công còn làm giảm đáng kể đơn giá chế tạo UAV. Chẳng hạn, UAV chiến đấu, gọi làUCAV, có đơn giá khoảng 8-10 triệu USD, chỉ vào cỡ 25-40% đơn giá máy bay chiến đấu có người lái cùng tính năng.

- Trong thiết kế, tính năng UAV không bị ràng buộc bởi những giới hạn sinh lý của con người, chẳng hạn, ngoặt gấp gia tốc lớn, hoặc bay với vận tốc thay đổi trong phạm vi rộng.

- Dùng UAV cũng tránh được những hạn chế tâm lý ở con người trước nguy hiểm, chẳng hạn, máy bay đối phương hoặc hỏa lực phòng không dày đặc.

- Ngoài ra, dùng UAV còn cho phép tiết kiệm thời gian và kinh phí huấn luyện phi công, những khoản không nhỏ trong chi phí sử dụng máy bay thường. Trong khi có thể sử dụng 95% số giờ bay của UAV cho nhiệm vụ chiến đấu, thì với máy bay thường chỉ số đó là 5%; và tổng cộng dùng UAV có thể giảm tới 2/3 chi phí vòng đời so với máy bay thường tính năng tương đương.

- Mặt khác, khi máy bay rơi phi công dễ bị tổn thất theo; trong khi đó, mất UAV trác thủ điều khiển vẫn không hề hấn gì, ngược lại sẽ có thêm kinh nghiệm.

### **III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIẾN CÔNG HỎA LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO**

#### **1. Biện pháp thụ động**

##### **a) Phòng chống trinh sát của địch**

Hệ thống trinh sát phát hiện và giám sát mục tiêu là một trong những hệ thống bảo đảm quan trọng nhất của VKCNC. Muốn làm tốt công tác phòng chống trinh sát của địch, trước tiên cần xác định rõ và nâng cao ý thức chống trinh sát, sau đó mới áp dụng các biện pháp, phương pháp đối phó cho phù hợp, cụ thể:

##### *- Làm hạn chế đặc trưng của mục tiêu*

Các thiết bị trinh sát hoạt động khi thực hành trinh sát đều thông qua việc tìm kiếm, thu thập các dữ liệu đặc trưng mà mục tiêu bộc lộ để phân tích, phát hiện mục tiêu. Việc sử dụng các thủ đoạn kỹ thuật, chiến thuật để làm giảm đặc trưng của mục tiêu, xóa bỏ sự khác biệt giữa mục tiêu với môi trường xung quanh là sự vận dụng của kỹ thuật ngụy trang với ngụy trang truyền thống.

Để tránh địch phát hiện thì sử dụng các biện pháp kỹ thuật làm giảm bớt các đặc trưng: bức xạ điện từ, nhiệt, ánh sáng, âm thanh của mục tiêu. Kiểm soát chặt chẽ việc mở máy thông tin, mở máy phát ra-đa hoặc phát xạ sóng điện từ của các thiết bị TTLL, chấp hành nghiêm bí mật, ngụy trang vô tuyến.

*Trong chiến tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, bằng trí thông minh sáng tạo và lòng quả cảm, quân và dân ta đã “bịt mắt”, đánh lừa, làm vô hiệu hóa các phương tiện trinh sát hiện đại của Mỹ và đồng minh.*

*- Che giấu mục tiêu*

Lợi dụng môi trường tự nhiên như rừng cây, địa hình, địa vật, điều kiện tự nhiên... để che giấu mục tiêu; lợi dụng những hang động, hệ thống công trình ngầm làm nơi che giấu; lợi dụng đêm tối, sương mù, thời tiết phức tạp...

Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu, phán đoán khả năng trinh sát; vũ khí phương tiện trinh sát của địch để đưa ra phương án nhằm hạn chế khả năng trinh sát, phát hiện, tiến công hỏa lực của đối phương. Trong phòng chống tiến công bằng VKCNC của địch cần nhận thấy nhiệm vụ phòng chống trinh sát có ý nghĩa quan trọng đến thắng lợi của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Cùng với đẩy mạnh công nghiệp hóa phải tích cực bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, giảm bớt tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên.

*Thực tiễn cuộc chiến tranh Nam Tư (tháng 3/1999) cho thấy, sau hơn 2 tháng Mỹ và NATO sử dụng không quân, tên lửa đánh phá rất tàn khốc, ác liệt vào các mục tiêu quân sự, kinh tế, chính trị, nhưng Quân đội Nam Tư vẫn bảo toàn được lực lượng. Một mặt, do họ đã dựa vào các khu vực dân cư, sơ tán lực lượng vào lẫn trong dân... Mặt khác, họ đã linh hoạt vận dụng nghệ thuật "giấu thực, bày giả", đó là kết hợp giữa nguy trang thụ động, như phân tán, che giấu vũ khí trang bị trong rừng rậm, hang động, sơn phủ với nguy trang chủ động, như tạo khói, nhiệt; kết hợp giữa nghi binh điện tử thụ động, như tạo các mô hình vũ khí trang bị, xây dựng các trận địa giả, các góc phản xạ với nghi binh tích cực, như chế tạo hoặc sử dụng các đài ra-đa cũ phát sóng đánh lừa địch. Ngoài ra, quân đội Nam Tư rất coi trọng và linh hoạt cơ động chiến đấu, thường xuyên di, dịch chuyển vị trí trú quân, hệ thống vũ khí có đem di chuyển tới vài lần; chấp hành nghiêm ngặt quy định đánh địch xong, thấy có khả năng bị phát hiện là nhanh chóng cơ động chuyển đến vị trí chiến đấu khác do vậy đã hạn chế tối đa thiệt hại về người và vũ khí trang bị trước cuộc tiến công của Mỹ và NATO.*

*- Nguy trang mục tiêu*

Kết hợp chặt chẽ biện pháp kỹ thuật lợi dụng địa hình, khí hậu, thời tiết với sử dụng khoa học các cách thức nguy trang: màn khói, lưới nguy trang, nghi binh là biện pháp chống trinh sát có hiệu quả và kinh tế. Nguy trang hoạt động trên cơ sở nguy trang truyền thống, sử dụng kỹ thuật làm thay đổi hình dáng mục tiêu, biến dạng mục tiêu để không bị địch chú ý hoặc thông qua việc thả màn khói hay sợi bạc có thể ngăn chặn được ra-đa và trinh sát hồng ngoại, trinh sát vô tuyến của đối phương.

Thực hiện tốt công tác nguy trang vô tuyến: Bí mật tần số, chấp hành quy định chống trinh sát; không phát sóng về hướng địch, giảm đến mức thấp nhất việc phát sóng. Thông qua việc làm biến dạng, thay đổi phổ tần bức xạ hồng ngoại, sóng điện từ, quang học làm thay đổi căn bản đặc trưng khi sử dụng các khí tài, trang bị.

*Thực tiễn trong chiến tranh giải phóng, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc yếu tố bí mật là nhân tố quan trọng gây nên những bất ngờ choáng váng cho địch, từ chủ động sang bị động đối phó. Để giành thắng lợi trong từng trận đánh, từng chiến dịch thì bí mật là nhân tố không thể thiếu, là bài học có giá trị cao.*

- *Tổ chức tốt nguy trang, nghi binh đánh lừa địch*

Nguy trang, nghi binh là tổng thể các hoạt động nhằm giữ bí mật hành động, vị trí bố trí lực lượng, phương tiện và các hành động tác chiến của lực lượng của ta trong phòng chống tiến công của địch, đánh trả tiêu diệt địch và của thế trận nói chung, làm cho địch không quan sát, trinh sát, phát hiện được lực lượng ta; hoặc địch phát hiện nhằm mục tiêu do ta nghi binh, tạo giả dẫn đến chỉ thị mục tiêu sai và sử dụng các loại VKCNC đánh phá không chính xác. Do vậy, nguy trang, nghi binh phải kết hợp chặt chẽ với nhau, hỗ trợ bổ sung cho nhau mới đem lại kết quả cao. Nguy trang tốt mới giữ được bí mật hành động, làm tăng hiệu quả của nghi binh và ngược lại, nghi binh tốt sẽ đánh lừa được địch, bảo toàn được lực lượng đánh địch có hiệu quả.

Nguy trang, nghi binh là biện pháp dễ áp dụng, mang lại hiệu quả cao trong đánh địch, chống VKCNC có hiệu quả. Nếu ta có kế hoạch nguy trang, nghi binh chặt chẽ, thống nhất, khoa học, cụ thể, kết hợp chặt chẽ các biện pháp kỹ thuật với các biện pháp chiến thuật, thì sẽ chống lại khả năng quan sát, trinh sát của các phương tiện quang học, vô tuyến điện từ, hồng ngoại, la-ze của địch có hiệu quả, và sẽ hạn chế được sự đánh phá bằng VKCNC của địch.

Sử dụng có hiệu quả, khoa học các khí tài nguy trang điện tử, tạo màn khói, lưới nguy trang chống trinh sát bởi các thiết bị trinh sát của địch.

*Nguy trang kỹ thuật:* Trên cơ sở nguy trang truyền thống, sử dụng kỹ thuật làm thay đổi hình dáng mục tiêu, tạo môi trường xung quanh làm cho địch khó phát hiện, phân biệt mục tiêu. Nâng cao trình độ hiểu biết, vận dụng kỹ năng kết hợp điều kiện tự nhiên, tìm kiếm tự tạo, vận dụng nguy trang che dấu hình ảnh kỹ thuật. Kết hợp chặt chẽ nguy trang truyền thống với sử dụng biện pháp kỹ thuật là có thể lợi dụng cây, lá nguy trang, sơn nguy trang, các môi bầy giả (lò than, hay bếp hồng ngoại hiện đại), tấm phủ nguy trang, tạo góc phản xạ, lưới kim loại... làm giảm bức xạ hồng ngoại và sóng vô tuyến. Bên cạnh đó, phải nghiên cứu hoàn thiện các mô hình nguy trang hình khối giống các loại phương tiện, vũ khí của ta; chế tạo các phương tiện làm sạch khí thải động cơ... Khi tiến hành các biện pháp kỹ thuật nguy trang, sơn phủ phải chú ý gắn liền với màu sắc địa hình, môi trường xung quanh.

Khi các mục tiêu nguy trang đã thay đổi tính chất vật lý, sẽ tạo ra các dấu hiệu bộc lộ mới làm cho các phương tiện trinh sát hiện đại của địch dễ phát hiện. Tuy nhiên, các biện pháp kỹ thuật có tốt đến đâu cũng không thể giữ được bí mật khi các mục tiêu có sự thay đổi về tính chất vật lý, như trong quá trình hoạt động pháo binh phải thực hiện nhiệm vụ bắn, xe cơ giới phải cơ động, lực lượng đánh địch phải liên tục di chuyển... Do vậy, để khắc phục tình trạng này phải sử dụng biện pháp chiến thuật.

*Nguy trang chiến thuật:* Tổ chức bố trí nhiều khu vực trận địa dự bị, trận địa giả (cả bộ binh, xe tăng thiết giáp và hỏa lực), mô phỏng giả các mục tiêu cầu, đường, kho trạm, sở chỉ huy, mạng thông tin và kết hợp chặt chẽ với các hoạt động nghi binh (cơ động lực lượng giả, tổ chức đánh giả ở một số khu vực). Các hành động nghi binh phải tiến hành theo kế hoạch thống nhất và được tổ chức chỉ huy chặt chẽ. Đồng thời với nghi binh, ta phải tổ chức cơ động chiến thuật để di



chuyển lực lượng theo nguyên tắc “nhanh, liên tục và kịp thời”. Thực tiễn đã chứng minh, dù phương tiện trinh sát, quan sát có hiện đại đến đâu cũng sẽ bị hạn chế hiệu quả nếu chúng ta biết kết hợp chặt chẽ giữa nguy trang, nghi binh giữ bí mật với cơ động di chuyển nhanh, kịp thời, giữa kỹ thuật với chiến thuật, tạo ra sự thật, giả lẫn lộn.

Ngược lại, nếu công tác nguy trang, nghi binh không tốt, để trình sát đối phương phát hiện thì hậu quả bị thiệt hại bởi VKCNC của địch gây ra là rất lớn. Trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh, do Iraq nguy trang, nghi binh không tốt nên mặc dù Mỹ và liên quân mới sử dụng có 50% VKCNC trong chiến dịch “Con cáo sa mạc” trong 38 ngày đầu đã tiêu diệt, phá hủy của Iraq tới 50% lực lượng và phương tiện.

*Nghi binh cả về thế và lực:* Tổ chức hành động tạo hiện tượng giả để đánh lừa đối phương, tổ chức các hoạt động tác chiến giả có kế hoạch, có mục đích để làm phân tán, làm hạn chế khả năng trinh sát của địch làm cho địch nhận định sai dẫn đến sai lầm, từ đó có thể khiến cho địch tiến công các mục tiêu mà ta nghi binh, đánh lừa, nhử địch.

b) Dụ địch đánh vào những mục tiêu có giá trị thấp làm chúng tiêu hao lớn

Lợi dụng đặc điểm của VKCNC là có giá trị cao, mức độ sử dụng có hạn, chúng ta có thể sử dụng mục tiêu giá trị thấp để làm phân tán lực lượng địch và gây tiêu hao lớn cho chúng. Ví dụ, giá 1 chiếc máy bay tàng hình F-117A lên tới vài chục triệu USD, giá 1 quả tên lửa hành trình cũng tới hàng triệu USD,... Nếu ta sử dụng vũ khí trang bị cũ hoặc mục tiêu giả để dụ địch tiến công sẽ gây tiêu hao lớn cho chúng, làm giảm bớt lượng VKCNC của địch, đồng thời làm giảm sút lòng tin khi tiến công không hiệu quả khiến chúng không dám mạo hiểm tiếp tục sử dụng VKCNC trên quy mô lớn.

*Trong cuộc chiến tranh Cô-xô-vô, địa hình, địa vật, phức tạp của Nam Tư kết hợp với thời tiết mùa xuân ẩm ướt, âm u, rừng cây rậm rạp đã khiến cho hệ thống VKCNC của NATO bộc lộ một số nhược điểm như khả năng nhận biết mục tiêu, khả năng định vị, dẫn đến đánh nhầm, đánh không chính xác, đánh vào mục tiêu giả ngày càng tăng, khiến chúng bị tiêu hao ngày càng lớn.*

*Trong lịch sử chống tiến công đường không của lực lượng phòng không nhân dân Việt Nam trong chiến tranh chống Mỹ đã để lại rất nhiều bài học có giá trị: Dụ địch đánh vào sân bay bỏ hoang, trận địa tên lửa giả, trận địa ra-đa đã bị địch đánh hỏng. Trận phục kích ngày 27/7/1965 của Bộ đội TLPK bắn rơi 6 máy bay F-105 của Mỹ khi đánh vào trận địa “Cót” ở khu vực Trung Hòa, Sơn Tây do ta bố trí thay thế, các đơn vị tên lửa thật đã được cơ động di chuyển đến trận địa mới.*

c) Tổ chức, bố trí lực lượng phân tán, có khả năng tác chiến độc lập

Tổ chức, bố trí lực lượng phân tán là chia nhỏ quy mô các lực lượng lớn, bố trí theo nhu cầu, mỗi đơn vị có thể thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ phòng thủ, tiến công, cơ động chi viện,... Bố trí phân tán lực lượng không theo quy tắc, xây dựng khu vực tác chiến du kích xen kẽ nhỏ lẻ, đa năng, nhưng sẵn sàng tập trung khi cần thiết. Bố trí như vậy sẽ giảm thiểu tổn thất khi địch sử dụng VKCNC.

Khả năng chiến đấu độc lập và tập trung cao sẽ giảm bớt sự chi viện của lực lượng dự bị, như vậy sẽ tránh được tổn thất cho lực lượng dự bị. Bố trí phân tán sẽ

tăng thêm khó khăn cho địch trong việc trinh sát phát hiện mục tiêu, phán đoán tình hình và xác định phạm vi đánh, làm giảm hiệu quả tác chiến của địch.

*Thực tiễn trong chiến tranh giải phóng, chiến tranh bảo vệ tổ quốc chúng ta đã thực hiện tốt phương châm “Hỏa khí phân tán hỏa lực tập trung”. Các đơn vị độc lập tác chiến nhưng thống nhất hành động, theo hiệu lệnh hiệp đồng chiến đấu.*

d) Kết hợp xây dựng cơ sở hạ tầng, đô thị với xây dựng hầm ngầm để tăng khả năng phòng thủ

Trong quá trình xây dựng đất nước những năm gần đây, hầu hết các địa phương trong cả nước đã có sự phát triển vượt bậc về kinh tế, đời sống xã hội có nhiều thay đổi, các thành phố ngày càng mở rộng, cơ sở hạ tầng phát triển, các khu trung tâm kinh tế - công nghiệp phát triển, nhiều đô thị mới ra đời với tốc độ nhanh, mật độ dân cư ngày càng cao.

Cùng với sự phát triển chung đó chúng ta cần quan tâm đúng mức đến phát triển cơ sở hạ tầng như điện, đường, kho, trạm,... Đồng thời, chúng ta cũng không nên xây dựng các thành phố quá đông dân cư, các khu công nghiệp tập trung mà xây dựng nhiều thành phố vệ tinh và tập trung phát triển mạng giao thông.

Xây dựng hạ tầng phát triển kinh tế, xã hội phải gắn với thế trận phòng thủ khu vực, trong thế trận phòng thủ chung. Xây dựng các công trình kinh tế, xã hội có chức năng lưỡng dụng thuận lợi cho phòng thủ, bố trí lực lượng chiến đấu khi có chiến tranh.

Khi xây dựng các công trình dân sinh: Nhà ở, công trình công cộng cần thiết kế có tầng ngầm cho dịch vụ công cộng đồng thời có tác dụng hữu ích cho phòng chống hỏa lực của VKCNC. Kết cấu nhà cao tầng đảm bảo có thể triển khai các trận địa cao xạ, súng máy phòng không để tổ chức đánh địch.

Trong xây dựng kết nối hạ tầng giao thông hiện đại cần quan tâm đầu tư phát triển hệ thống tàu điện ngầm sẽ là công trình phòng chống VKCNC ưu việt. Khi phát triển hệ thống đường cao tốc cần đầu tư để kết hợp thiết kế những căn cứ của không quân, có thể sử dụng đường cao tốc làm đường băng cất hạ cánh của các máy bay tiêm kích phục kích đánh địch.

*Trong chống chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ đối với miền Bắc; Pháo cao xạ, súng máy phòng không đã được triển khai chiến đấu trên nhịp cầu Long Biên, nóc nhà Quốc hội, trên sân thượng nhiều nhà cao tầng... đã tạo nên hệ thống hỏa lực phòng không dày đặc làm khiếp đảm giặc lái Mỹ.*

## **2. Biện pháp chủ động**

a) Gây nhiễu các trang bị trinh sát của địch, làm giảm hiệu quả trinh sát

Gây nhiễu là một biện pháp cơ bản trong đối kháng trinh sát, nhằm làm giảm hoặc suy yếu hiệu quả các thiết bị trinh sát của địch, khiến chúng không thể phát huy tác dụng, không thực hiện được ý đồ nắm tình hình ta. Trong chủ động thực hiện gây nhiễu địch, ta tiến hành nhằm thực hiện nhiều mục đích theo ý định tác chiến, một số biện pháp gây nhiễu có thể vận dụng:

- Chủ động đối phó với hoạt động trinh sát của địch. Có thể sử dụng đòn tiến công của tên lửa đất đối không, đòn phản kích của binh lực mặt đất hoặc tiến hành gây nhiễu điện tử, hạn chế và phá hoại trinh sát kỹ thuật của địch. Tổ chức bắn rơi máy bay trinh sát điện tử của địch sẽ hạn chế rất nhiều việc sử dụng vũ khí điều khiển chính xác của chúng.

- Sử dụng tổng hợp nhiều biện pháp gây nhiễu chế áp lại địch, nhưng phải chuẩn bị chu đáo, nhất là thời cơ và đối tượng gây nhiễu; bởi vì, khi gây nhiễu cũng chính là lúc ta lại bộc lộ, địch sẽ trinh sát định vị lại ta, ta cần bố trí các phương tiện gây nhiễu ở nơi hiểm yếu và di chuyển liên tục. Lập các mạng, các trung tâm thông tin giả hoạt động đồng thời với thông tin thật để thu hút hoạt động trinh sát và chế áp điện tử của địch, che đậy tần số tín hiệu hoạt động của ta.

- Hạn chế bức xạ năng lượng từ về hướng ăng-ten thu trinh sát của địch bằng cách sử dụng công suất phát hợp lý, chọn vị trí đặt ăng-ten sao cho có địa hình che chắn về phía địch trinh sát, phân bố mật độ liên lạc hợp lý, không tạo ra dấu hiệu bất thường, thay đổi thường xuyên quy ước liên lạc, mã hoá các nội dung điện, chọn tần số gần tần số làm việc của địch; tăng công suất máy phát, sử dụng ăng-ten có hệ số khuếch đại cao, rút ngắn cự li thông tin...

- Dùng hỏa lực hoặc xung lực đánh vào những chỗ hiểm yếu, nhằm phá hủy các đài phát, tiêu diệt nguồn gây nhiễu của địch.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Minh phải lừa quân thù không chú ý phòng bị chỗ ấy mà lại phòng bị chỗ khác, nghĩa là náo phía đông, đánh phía tây”, “... làm cho chúng mất mùa, tai diếc, hoặc truyền đến cho chúng những tin tức sai lầm để lừa gạt chúng”*.

Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ta thường phải “lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn, lấy trang bị kém hiện đại đánh thắng kẻ định có trang bị hiện đại hơn”. Trước sự phát triển của khoa học công nghệ, đối tượng tác chiến đã có sự phát triển, thay đổi về vũ khí, phương tiện, biện pháp tác chiến. Muốn đánh thắng địch, phải kết hợp chặt chẽ lực, thế, thời, mưu. Dùng mưu kế để lập thế trận, cài thế ta, phá thế địch; tổ chức sử dụng, bố trí lực lượng; vận dụng các biện pháp tác chiến; tạo và nắm thời cơ, chuyển hoá thế trận linh hoạt. Vận dụng mưu kế lừa địch trong chiến dịch tiến công rất phong phú, đa dạng, luôn được thay đổi, che giấu cái thật, tạo ra cái giả “hư hư, thực thực”, làm cho địch khó phân biệt được thật, giả. “Mưu hay kế giỏi, trước hết là phải lừa được địch và điều khiển được chúng”, “Mưu cao nhất là mưu lừa địch, và kế hay nhất là kế điều địch”.

*Trong chiến tranh chống Mỹ, ta đã tổ chức những trận đánh tiến công bằng hỏa lực tiêu diệt các phương tiện gây nhiễu từ xa của địch; lực lượng TLPK cơ động phục kích bắn rơi tại chỗ máy bay gây nhiễu từ xa EB-66 trên vùng trời Bắc Cạn, không quân cũng đã chủ động tiến công tiêu diệt máy bay EB-66 trên vùng trời biên giới Việt - Lào buộc địch phải dừng, bỏ đợt tập kích.*

b) Nắm chắc thời cơ, chủ động đánh địch từ xa, phá thế tiến công của địch

Cần phải trinh sát nắm địch chặt chẽ, chính xác và có quyết tâm sử dụng lực lượng hợp lý, nhất là phát huy khả năng của lực lượng vũ trang địa phương, lực lượng đặc công, pháo binh chuyên trách tiến công địch. Sử dụng tổng hợp, các loại vũ khí có trong biên chế của lực lượng phòng không ba thứ quân. Kết hợp sử dụng vũ khí thô sơ, vũ khí tương đối hiện đại để đánh địch, rèn luyện ý chí chiến đấu quyết đánh và biết thắng VKCNC của địch.

Huấn luyện nâng cao trình độ cho các lực lượng phòng không ba thứ quân. Làm cho mỗi người lính, mỗi người dân biết sử dụng thành thạo các vũ khí có trong tay để bắn máy bay và tên lửa của địch trong tầm bắn hiệu quả khi nó bay qua khu vực đóng quân của đơn vị mình, địa phương mình.

Thực hiện tốt các giải pháp nêu trên, dù kẻ địch tiến công bằng hỏa lực của VKCNC từ hướng nào, khu vực nào; sử dụng VKCNC đến mức nào chúng ta cũng có thể phòng tránh đồng thời đánh trả có hiệu quả, làm vô hiệu hoá VKCNC của địch, đập tan ý định xâm lược của kẻ thù.

*Căn cứ Pathia là một tổ hợp quân sự hỗn hợp của Mỹ, ngay Lào nằm trên bình địa của dãy núi đá vôi cao 1.786m, có địa hình rất hiểm trở để kiểm soát hoạt động của không quân ta đồng thời chỉ huy không quân các đợt ném bom miền Bắc của Mỹ. Mỹ đã cho lắp đặt hệ thống ra-đa TACAN, hệ thống chỉ dẫn máy bay trong mọi điều kiện thời tiết (AN/TSQ-81). Sau một thời gian chuẩn bị kỹ lưỡng, 4 tổ bay của ta với mật danh liên lạc 354, 355, 356 và 357 được lệnh cất cánh đánh mục tiêu Pathia vào lúc 11h43' trưa ngày 12.1.1968; đợt tấn công căn cứ Pathia đã thành công, phá hủy các mục tiêu chủ chốt của căn cứ, tiêu diệt hàng trăm binh lính và sỹ quan, căn cứ tê liệt hoàn toàn. Đây là trận đánh thắng có ý nghĩa rất quan trọng, tiêu diệt căn cứ chỉ huy của Không quân Mỹ khi bay vào đánh phá miền Bắc Việt Nam.*

c) Lợi dụng đặc điểm đồng bộ của hệ thống vũ khí công nghệ cao đánh vào mắt xích then chốt

VKCNC khi sử dụng đòi hỏi tính đồng bộ, công tác tổ chức chỉ huy, công tác đảm bảo thông qua hệ thống trung tâm; tiến hành đồng thời tác chiến điện tử với tác chiến không gian mạng. Nếu tập trung lực lượng đánh vào những hệ thống có tác dụng bảo đảm và điều hành sẽ gây ra sự hỗn loạn và làm mất khả năng sử dụng VKCNC hoặc sự phối hợp nhịp nhàng giữa hệ thống VKCNC với các hệ thống vũ khí thông thường khác.

Mặt khác, VKCNC có thể đồng thời sử dụng cả trên bộ, trên biển và trên không, do vậy phải tổ chức đánh địch từ xa. Sử dụng các thủ đoạn tập kích, đặc biệt có thể sử dụng đặc công, pháo binh chuyên trách, dân quân tự vệ tập kích, phá hoại vùng địch hậu, tập kích tung thâm... phá hủy các hệ thống phóng, hệ thống bảo đảm hoặc các căn cứ trọng yếu của chúng, khiến chúng bị tê liệt khi tác chiến. Có thể lợi dụng thời tiết khắc nghiệt như mưa, mù, bão, gió... để tập kích vào các hệ thống VKCNC...

Với hệ thống vũ khí trang bị hiện nay thì chúng ta hoàn toàn có thể tiến công từ xa đánh trực tiếp vào khu vực triển khai đội hình tiên công của địch.

*Trong cuộc chiến chống Mỹ và đồng minh tiến công đường không, Nam Tư đã tiến công mạng chỉ huy của tàu sân bay buộc Mỹ phải tạm dừng tiến công.*

d) Cơ động phòng tránh nhanh, đánh trả kịp thời chính xác

Phòng tránh, đánh trả địch tiến công bằng VKCNC là vận dụng tổng hợp các giải pháp, biện pháp, các hoạt động một cách có tổ chức của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Trong quá trình chuẩn bị và thực hiện phòng tránh, đánh trả phải bảo đảm an toàn cho nhân dân và các thành phần lực lượng, giữ vững sản xuất, đời sống, sinh hoạt, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Khi cơ động phòng tránh phải thực hiện tốt các yêu cầu bí mật, cơ động nhanh, đến đúng địa điểm, thời gian sẵn sàng chiến đấu cao.

Để thực hiện được mục đích đó, công tác tổ chức chuẩn bị phải chu đáo, có kế hoạch cơ động, di chuyển chặt chẽ. Khi cơ động phải tận dụng địa hình, rừng cây, khe suối..., hạn chế khả năng trinh sát, phát hiện bằng các phương tiện trinh

sát hiện đại của địch. Xác định nhiều đường cơ động, có đường chính, đường dự bị, đường nghi binh và tổ chức nguy trang.

Trong phòng tránh phải triệt để tận dụng ưu thế địa hình tự nhiên để cải tạo và xây dựng công trình phòng tránh theo một ý định chiến lược chung trên phạm vi toàn quốc, trên từng hướng chiến dịch, chiến lược, trên từng địa bàn cụ thể, từng khu vực phòng thủ địa phương. Bố trí lực lượng phương tiện phân tán, nhưng hỏa lực phải tập trung, công trình phải luôn kết hợp chặt chẽ giữa nguy trang che giấu với hoạt động nghi binh, xây dựng phải dựa vào khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) và tăng cường cơ động trong chiến đấu.

Thực tiễn trong những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ trước đây, công tác phòng không nhân dân đã có vị trí vai trò to lớn trong việc bảo vệ nhân dân, bảo vệ các mục tiêu quan trọng của miền Bắc. Những kinh nghiệm tổ chức phòng tránh trong chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của địch trước đây và các cuộc chiến tranh gần đây của Mỹ và đồng minh vào Iraq, Nam Tư... là những kinh nghiệm rất bổ ích, chúng ta có cơ sở để tin tưởng rằng sẽ tổ chức tốt công tác phòng tránh tiến công bằng VKCNC của địch trong tình hình mới.

Cùng với đó, đánh trả tiến công bằng VKCNC của địch nhằm tiêu diệt, phá thế tiến công của địch, bảo vệ chủ quyền, bảo vệ các mục tiêu quan trọng của đất nước, bảo vệ nhân dân, bảo vệ sản xuất,... Đánh trả có hiệu quả là vấn đề cốt lõi nhất của phòng tránh; đánh trả là biện pháp tích cực nhất, chủ động nhất để bảo vệ chủ quyền đất nước, bảo vệ mục tiêu, bảo toàn lực lượng chiến đấu.

Với điều kiện và khả năng của ta, việc tổ chức đánh trả phải có trọng điểm, đúng đối tượng, đúng thời cơ. Đánh trả địch bằng mọi lực lượng, mọi loại vũ khí, trang bị, thực hiện đánh rộng khắp, từ xa đến gần, ở các độ cao, các hướng khác nhau. Ta đánh địch bằng sức mạnh tổng hợp, ta đánh địch bằng thế, thời, lực, mưu...

Về phương pháp chúng ta phải kết hợp chặt chẽ giữa đánh địch với cơ động, nguy trang, nghi binh, phòng tránh bảo tồn lực lượng. Về lực lượng, chúng ta có lực lượng phòng không ba thứ quân và không quân, lực lượng pháo binh, tên lửa, lực lượng đặc công,... và hỏa lực súng bộ binh tham gia.

Với những thành phần như vậy, có thể đánh các mục tiêu trên không, các mục tiêu mặt đất, mặt nước nơi xuất phát các đòn tiến công hỏa lực của địch, phù hợp với điều kiện Việt Nam. Trong đó, tổ chức xây dựng thế trận phòng tránh đánh trả tiến công bằng VKCNC của địch đáp ứng yêu cầu hiểm, chắc, có chiều sâu, cơ động linh hoạt, rộng khắp, kết hợp với thế trận khu vực phòng thủ địa phương. Phải xác định các khu vực, mục tiêu bảo vệ trọng điểm, đối tượng đánh trả, khu vực đánh trả, hướng đánh trả chủ yếu cho các lực lượng tham gia đánh trả.

Trong thực hành đánh trả địch, phải vận dụng một cách linh hoạt các hình thức tác chiến, chiến thuật, phương pháp hoạt động chiến đấu khác nhau cho từng lực lượng, như lực lượng phòng không ba thứ quân có thể vừa chốt bảo vệ mục tiêu, vừa cơ động phục kích đón lõng, kết hợp vừa phòng tránh vừa đánh trả. Đối với lực lượng không quân, pháo binh, tên lửa, hải quân có thể vận dụng linh hoạt các phương pháp tác chiến của quân, binh chủng có hiệu quả nhất, phù hợp với điều kiện tình hình địch, ta như đánh chặn, đánh đòn tập kích, đánh hiệp đồng...

Phòng tránh, đánh trả tiên công bằng VKCNC của địch là hai mặt của một vấn đề, có quan hệ, tác động lẫn nhau một cách biện chứng, đan xen nhau. Phòng tránh tốt là điều kiện để đánh trả có hiệu quả. Đánh trả có hiệu quả tạo điều kiện để phòng tránh an toàn và chúng ta cần hiểu rằng trong phòng tránh có đánh trả, trong đánh trả có phòng tránh. Như vậy, phòng tránh tiên công bằng VKCNC của địch là một biện pháp có ý nghĩa chiến lược để bảo toàn lực lượng, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản, là một yếu tố quan trọng để giành thắng lợi.

Ngoài những vấn đề trên, chúng ta cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống phòng thủ dân sự, đây là nhiệm vụ chiến lược rất quan trọng của nền quốc phòng toàn dân, là hệ thống các biện pháp phòng thủ quốc gia. Từng địa phương và cả nước, được tiến hành trong thời bình và thời chiến, nhằm bảo vệ nhân dân, bảo vệ nền kinh tế, duy trì sản xuất và đời sống nhân dân trong đó bảo vệ nhân dân là nội dung quan trọng nhất. Nếu việc tổ chức phòng thủ dân sự không tốt, không có giải pháp để phòng chống VKCNC, không những chỉ tổn thất về người mà còn dẫn đến hoang mang, dao động, giảm sút ý chí quyết tâm kháng chiến của mỗi người dân, từng địa phương và cả nước.

Ngày nay, nếu chiến tranh xảy ra sẽ là cuộc chiến tranh sử dụng VKCNC là chủ yếu, diễn ra trên không gian nhiều chiều, tiền tuyến và hậu phương không phân định rõ ràng như trước đây. Do vậy, ở các thành phố, thị xã, thị trấn nơi tập trung đông dân cư và các cơ sở kinh tế lớn chủ yếu là sơ tán, còn các trọng điểm khác có thể phân tán, sơ tán gần. Các cơ sở sản xuất lớn của Trung ương có thể phải sơ tán xa hơn, chủ yếu dựa vào các hang động ở rừng núi để sản xuất phục vụ chiến tranh.

Hệ thống công trình phòng thủ dân sự gồm hệ thống hầm hố ẩn nấp cho cá nhân, cho các hộ gia đình, các công trình bảo đảm sản xuất, bảo đảm sinh hoạt, bảo đảm lương thực, thực phẩm của tập thể, hộ gia đình triển khai ở các cơ quan, nhà ga, bến cảng, kho nhiên liệu, kho xăng dầu được tiến hành ngay từ thời bình thông qua kế hoạch kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế ở từng địa phương và trong phạm vi cả nước.

Thực tiễn thắng lợi của nhân dân ta trong chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của Mỹ với miền Bắc, trong đảm bảo vận chuyển chiến lược chi viện giải phóng miền Nam trước đây cho thấy nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong phòng tránh đánh trả. Những bài học sơ tán, phòng tránh, đánh trả của nhân dân Việt Nam đã mang tầm vóc quốc tế.

Từ lý luận đến thực tiễn cho thấy tận dụng ưu thế địa hình, tiến hành chiến tranh nhân dân, phát huy thế và lực của khu vực phòng thủ để tổ chức đánh trả là vấn đề cốt lõi nhất của phòng tránh, đánh trả; là biện pháp tích cực, chủ động bảo vệ chủ quyền quốc gia, bảo toàn lực lượng chiến đấu.

### **KẾT LUẬN**

Phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng VKCNC là một vấn đề lớn của cả đất nước trong sự nghiệp xây dựng và BVTQ ngày nay.

Để phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng VKCNC trong chiến tranh tương lai có hiệu quả, đòi hỏi phải có sự tham gia của toàn Đảng, toàn quân, toàn

dân, của cả hệ thống chính trị trên tất cả các lĩnh vực từ nhận thức đến hành động. Mỗi cá nhân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng phòng chống địch tiến công hỏa lực có hiệu quả trong mọi tình huống. Mọi công tác chuẩn bị của các cấp, các ngành và của người dân phải được chuẩn bị ngay từ thời bình, chống chủ quan, coi nhẹ, luôn luôn theo dõi chặt chẽ, đánh giá đúng, chính xác âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, khả năng sử dụng VKCNC và những phát triển mới về vũ khí trang bị, phương pháp tác chiến trong chiến tranh tương lai của địch. Công tác chuẩn bị phải chu đáo từ thể trận phòng tránh, đánh trả, đến công tác huấn luyện, diễn tập cách phòng chống tiến công hỏa lực của địch bằng VKCNC.

Sinh viên đang học tại trường cần nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia đối với sự vẹn toàn, thống nhất lãnh thổ; quan điểm chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc phòng chống địch tiến công bằng VKCNC. Trên cơ sở đó nâng cao ý thức trách nhiệm công dân, học tập và thực hiện tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

### **HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU**

1. Phân tích đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng VKCNC của địch đối với nước ta trong tình hình hiện nay và thời gian tới nếu có chiến tranh xảy ra.

2. Các biện pháp phòng tránh địch tiến công bằng VKCNC.

3. Mối quan hệ giữa chủ động phòng tránh với đánh trả tiến công hỏa lực bằng VKCNC của địch.

4. Phân tích mối quan hệ giữa cơ động phòng tránh với đánh trả tiến công hỏa lực bằng VKCNC của địch trong tương lai.

#### **Tài liệu tham khảo:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh* (Dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), Nxb Giáo dục, Hà Nội.

- Bộ Quốc phòng, *Sách trắng Quốc phòng Việt Nam 2019*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

- Từ Ngọc Lương (2014), “*Một số giải pháp phòng tránh, đánh trả địch tiến công hỏa lực đường không trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc*”, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, trích xuất ngày 09/6/2014.